

**ĐỐI CHIẾU SỐ LIỆU  
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2022**

**ĐƠN VỊ: PHÒNG ĐẦU THẦU, THẨM ĐỊNH VÀ GIÁM SÁT ĐẦU TƯ SỞ KẾ HOẠCH  
VÀ ĐẦU TƯ**

(Kèm theo Thông báo xét duyệt (hoặc thẩm định) quyết toán số /TB-SKHĐT ngày /3/2023 của Sở Kế hoạch  
và Đầu tư tỉnh Ninh Thuận)

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	Nội dung	Số tiền
A	B	C
<b>I</b>	<b>Hoạt động hành chính, sự nghiệp</b>	
1	Doanh thu	12.731.329.264
	a. Từ NSNN cấp	12.712.075.964
	b. Từ nguồn viện trợ, vay nợ nước ngoài (Nguồn vận động)	
	c. Từ nguồn phí được khấu trừ, để lại	19.253.300
2	Chi phí	12.731.329.264
	a. Chi phí hoạt động	12.712.075.964
	b. Chi phí từ nguồn viện trợ, vay nợ nước ngoài	
	c. Chi phí hoạt động thu phí	11.119.700
3	Thặng dư/thâm hụt	8.133.600
<b>II</b>	<b>Hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ</b>	
1	Doanh thu	
2	Chi phí	
3	Thặng dư/thâm hụt	
<b>III</b>	<b>Hoạt động tài chính</b>	
1	Doanh thu	40.264
2	Chi phí	
3	Thặng dư/thâm hụt	40.264
<b>IV</b>	<b>Hoạt động khác</b>	
1	Thu nhập khác	
2	Chi phí khác	
3	Thặng dư/thâm hụt	
<b>V</b>	<b>Chi phí thuế TNDN</b>	
<b>VI</b>	<b>Thặng dư/thâm hụt trong năm</b>	<b>8.173.864</b>
1	Sử dụng kinh phí tiết kiệm của đơn vị hành chính	-
2	Phân phối cho các quỹ	-
3	Kinh phí cải cách tiền lương	8.133.600